

XX. PHẨM VÔ SANH

01

Lúc bấy giờ cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa khi quán các pháp vì thấy ngã là vô sanh nên rất ráo thanh tịnh; vì thấy hữu tình, dòng sinh mạng, sự sanh, sự dưỡng, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, người do người sanh, ngã tối thắng, khả năng làm việc, khả năng khiến người làm việc, khả năng tạo nghiệp, khả năng khiến người tạo nghiệp, tự thọ quả báo, khiến người thọ quả báo, cái biết, cái thấy là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy sắc là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy thọ, tưởng, hành, thức là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy nhãn xứ là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy sắc xứ là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy nhãn giới là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy nhĩ giới là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy tỷ giới là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy thiệt giới là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy thân giới là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh;

thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy ý giới là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy địa giới là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy thủy, hỏa, phong, không, thức giới là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy Thánh đế khổ là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy Thánh đế tập, diệt, đạo là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy vô minh là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy cái không nội là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rất ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy bố thí Ba-la-mật-đa là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy bốn tịnh lự là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy bốn vô lượng, bốn định vô sắc là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy tám giải thoát là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy bốn niệm trụ là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy bốn chánh đoạn, bốn thân tứ, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy pháp môn giải thoát không là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy năm loại mắt là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy sáu phép thần thông là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy mười lực của Phật là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy trí nhất thiết là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy pháp không quên mất là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy tánh luôn luôn xả là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy tất cả pháp môn Đà-la-ni là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy phạm phu là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy pháp phạm phu là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy Dự-lưu là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy pháp Dự-lưu là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy Nhất-lai là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh; thấy pháp Nhất-lai là vô sanh, nên rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy Bất-hoàn là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh; thấy pháp Bất-hoàn là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy A-la-hán là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh; thấy pháp A-la-hán là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy Độc-giác là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh; pháp Độc-giác là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy Bồ-tát là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh; pháp Bồ-tát là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khi quán các pháp, vì thấy Như Lai là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh; thấy pháp Như Lai là vô sanh, nên rớt ráo thanh tịnh.

Khi ấy, Xá Lợi Tử nói với Thiện Hiện: Như tôi hiểu nghĩa Ngài vừa nói là ngã, hữu tình v.v... là vô sanh; sắc, thọ v.v... là vô sanh cho đến Như Lai, pháp Như Lai là vô sanh. Nếu là như vậy, sự thọ sanh của sáu loài lẽ ra không sai biệt, thì chẳng cần Dự-lưu đắc quả Dự-lưu, Nhất-lai đắc quả Nhất-lai, Bất-hoàn đắc quả Bất-hoàn, A-la-hán đắc quả A-la-hán; chẳng cần Độc-giác đắc quả Độc-giác; chẳng cần đại Bồ-tát đắc trí nhất thiết tướng, cũng chẳng cần đắc năm loại Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu tất cả pháp nhất định là vô sanh thì vì duyên có gì Dự-lưu vì quả Dự-lưu mà tu phương pháp đoạn trừ ba kiết; vì duyên có gì Nhất-lai vì quả Nhất-lai mà tu phương pháp làm mỏng tham, sân, si; vì duyên có gì Bất-hoàn vì quả Bất-hoàn mà tu phương pháp đoạn trừ năm kiết thuận hạ phần; vì duyên có gì A-la-hán vì quả A-la-hán mà tu phương pháp đoạn trừ năm kiết thượng thuận phần; vì duyên có gì Độc-giác vì quả Độc-giác mà tu phương pháp ngộ duyên khởi; vì duyên có gì mà đại Bồ-tát vì việc độ vô lượng các hữu tình mà tu nhiều trăm ngàn hạnh khổ khó làm, chịu đủ vô biên các loại khổ kịch liệt; vì duyên có gì Như Lai chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột; vì duyên có gì chư Phật vì hữu tình mà chuyển pháp luân màu nhiệm?

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện đáp lời Xá Lợi Tử: Chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có sự sai biệt về việc thọ sanh của sáu loài; chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có người có khả năng nhập vào cảnh thánh để hiện quán; chẳng phải ngã ở trong pháp vô

sanh thấy có Dự-lưu đắc quả Dự-lưu, Nhất-lai đắc quả Nhất-lai, Bất-hoàn đắc quả Bất-hoàn, A-la-hán đắc quả A-la-hán; chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có Độc-giác đắc quả vị Độc-giác; chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có đại Bồ-tát đắc trí nhất thiết tướng và năm loại Bồ-đề.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có Dự-lưu vì quả Dự-lưu mà tu phương pháp đoạn trừ ba kiết; chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có Nhất-lai vì quả Nhất-lai mà tu phương pháp làm mỏng tham, sân, si; chẳng thấy ngã ở trong pháp vô sanh thấy có Bất-hoàn vì quả Bất-hoàn mà tu phương pháp đoạn trừ năm kiết thuận hạ phần; chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có A-la-hán vì quả A-la-hán mà tu phương pháp đoạn trừ năm loại kiết thuận thượng phần; chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có Độc-giác vì quả vị Độc-giác mà tu phương pháp ngộ Duyên khởi; chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có đại Bồ-tát vì độ vô lượng các hữu tình mà tu nhiều trăm ngàn hạnh khổ khó làm, chịu đủ vô biên các thứ khổ kịch liệt, nhưng các đại Bồ-tát cũng lại chẳng khởi tướng về hạnh khổ khó làm. Vì sao? Vì chẳng phải trụ ở cái tướng về hạnh khổ khó làm luôn luôn vì vô lượng, vô số, vô biên hữu tình mà làm những việc lợi ích.

Xá Lợi Tử! Nhưng các đại Bồ-tát lấy vô sở đắc làm phương tiện, đối với tất cả hữu tình khởi tâm đại bi, trụ ở tướng như cha mẹ, tướng như anh em, tướng như vợ chồng, tướng như thân mình. Cứ như vậy, cho đến luôn luôn vì vô lượng, vô số, vô biên hữu tình mà làm việc lợi ích lớn.

Xá Lợi Tử! Các đại Bồ-tát nên khởi tâm như vậy. Như tự tánh của ngã, đối với tất cả pháp, dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian để cầu cái chẳng thể nắm bắt được. Các pháp nội ngoại cũng lại như vậy, hoàn toàn không sở hữu, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì các đại Bồ-tát, nếu trụ ở tướng này mà tu các hạnh khổ khó làm thì có khả năng làm những việc lợi ích cho vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Cho nên đại Bồ-tát đối với tất cả pháp không nên chấp thọ.

Xá Lợi Tử! Chẳng phải ngã ở trong pháp vô sanh thấy có chư Phật chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân nhiệm màu, độ vô lượng chúng sanh.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện: Nay Ngài vì muốn dùng pháp sanh chứng pháp sanh, vì muốn dùng pháp vô sanh chứng pháp vô sanh chẳng?

Thiện Hiện đáp: Tôi thật chẳng muốn dùng pháp sanh chứng pháp sanh, cũng thật chẳng muốn dùng pháp vô sanh chứng pháp vô sanh.

Xá Lợi Tử hỏi: Nếu vậy thì nay Ngài vì muốn dùng pháp sanh chứng pháp vô sanh, vì muốn dùng pháp vô sanh chứng pháp sanh chăng?

Thiện Hiện đáp: Tôi cũng chẳng muốn dùng pháp sanh chứng pháp vô sanh cũng lại chẳng muốn dùng pháp vô sanh chứng pháp sanh.

Xá Lợi Tử hỏi: Nếu như vậy thì đâu phải hoàn toàn không đắc, không hiện quán?

Thiện Hiện đáp: Tuy có đắc, có hiện quán nhưng chẳng dùng hai pháp này để chứng.

Xá Lợi Tử! Chỉ tùy theo thế gian mà đặt bày ra lời nói có đắc, có hiện quán, chứ chẳng phải trong thắng nghĩa có đắc, có hiện quán. Chỉ tùy theo thế gian mà đặt bày ra lời nói có Dự-lưu, có quả Dự-lưu, có Nhất-lai, có quả Nhất-lai, có Bất-hoàn, có quả Bất-hoàn, có A-la-hán, có quả A-la-hán, có Độc-giác, có quả vị Độc-giác, có đại Bồ-tát, có quả vị giác ngộ cao tột chứ chẳng phải trong thắng nghĩa có Dự-lưu cho đến quả vị giác ngộ cao tột.

Xá Lợi Tử hỏi: Nếu tùy theo thế gian mà đặt bày ra lời nói có đắc, có hiện quán v.v.. chứ chẳng phải là thắng nghĩa thì sự sai biệt của sáu loại cũng tùy theo thế gian đặt bày ra lời nói mà có, chứ chẳng phải là thắng nghĩa chăng?

Thiện Hiện đáp: Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời Ngài nói. Vì sao? Xá Lợi Tử! Vì ở trong thắng nghĩa, không có nghiệp, không có dị thực, không sanh, không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện: Nay Ngài muốn khiến pháp bất sanh sanh, vì muốn khiến pháp đã sanh sanh chăng?

Thiện Hiện đáp: Tôi chẳng muốn khiến pháp bất sanh sanh, cũng chẳng muốn khiến pháp đã sanh sanh.

Xá Lợi Tử hỏi: Những pháp nào là pháp bất sanh mà Ngài chẳng muốn khiến những pháp ấy sanh?

Thiện Hiện đáp: Xá Lợi Tử! Sắc là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thọ, tưởng, hành, thức là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Nhãn xúc là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Sắc xúc là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Nhãn giới là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Nhĩ giới là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Tỷ giới là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Thiệt giới là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Thân giới là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Ý giới là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Địa giới là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thủy, hỏa, phong, không, thức giới là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Thánh đế khổ là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thánh đế tập, diệt, đạo là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Vô minh là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Cái không nội là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Bồ thí Ba-la-mật-đa là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Bốn tịnh lự là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Bốn vô lượng, bốn định vô sắc là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Tám giải thoát là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Bốn niệm trụ là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Pháp môn giải thoát không là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Năm loại mắt là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Sáu phép thần thông là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Mười lực của Phật là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật

bất cộng là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Trí nhất thiết là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Pháp không quên mất là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Tánh luôn luôn xả là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Tất cả pháp môn Đà-la-ni là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Phạm phu là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp phạm phu là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Dự-lưu là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp Dự-lưu là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Nhất-lai là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp Nhất-lai là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Bất-hoàn là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp Bất-hoàn là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! A-la-hán là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp A-la-hán là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Độc-giác là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp Độc-giác là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Bồ-tát là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp Bồ-tát là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Như Lai là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp Như Lai là pháp bất sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử hỏi: Những pháp nào là pháp đã sanh mà Ngài chẳng muốn khiến pháp ấy sanh?

Thiện Hiện đáp: Sắc là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thọ, tưởng, hành, thức là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Nhãn xúc là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Sắc xúc là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Nhãn giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Nhĩ giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Tỷ giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Thiệt giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Thân giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Ý giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Địa giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thủy, hỏa, phong, không, thức giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Thánh đế khổ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Thánh đế tập, diệt, đạo là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Vô minh là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá Lợi Tử! Cái không nội là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không. Cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Quyển Thứ 74

HẾT